

Bản án số: 109/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Thông và ông Phạm Văn Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Kim Trình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 11/8/1984 (tên gọi khác: Không); Nơi cư trú: Xóm B, xã M, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); Con bà: Hoàng Thị H. Sinh năm 1962; Có vợ: Võ Thị H, Sinh năm: 1985; Con: 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án.

1. Ngày 17/03/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích.

2. Ngày 30/11/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2017 chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 04/10/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến nay – Có mặt.

- Người bị hại: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1954 – Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm H, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983– Vắng mặt.
Nơi cư trú: Xóm K, xã M, huyện P, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 13/10/2018, sau khi đi chăm sóc bà ngoại ốm tại Bệnh viện u bướu tỉnh Nghệ An về qua địa bàn xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Văn H đã gọi điện cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, trú tại xã Dg, huyện Q, tỉnh Nghệ An rủ đi xuống khu vực biển thuộc xã Diễn Hải, huyện Diễn Châu để ăn uống. Đến khoảng 03 giờ ngày 13/10/2018, sau khi ăn uống xong T nói với H "*Ta đi bắt trộm chó mai về thịt uống rượu*"; Nghe T rủ lúc đầu H không đồng ý, nhưng T nói "*về giờ vợ nạt*". T nói là đã có dụng cụ trộm chó rồi nên H đã đồng ý. Trước khi đi, H mở cốp xe máy của mình lấy 01 bình xịt hơi cay bỏ vào túi áo. Sau đó T đi xe máy BKS 37G1-737.79 của H chở H ngồi sau đi theo đường bờ ven đê từ xã Diễn Hải đến gần nhà máy sản xuất bột cá gần bờ đê thuộc xã Diễn Hùng, huyện Diễn Châu thì dừng lại; T đã chỉ dẫn cho H lấy các dụng cụ để đi bắt chó do T đã chuẩn bị. Sau khi lấy được dụng cụ, T đi xe máy chở H đi tìm chó để bắt. Cả hai đi theo đường từ xã Diễn Hùng đi sang xã Quỳnh Diễn đến xã Quỳnh Giang của huyện Quỳnh Lưu lên đường Quốc lộ 1A rồi vào xã Quỳnh Lâm và đi vào khu vực giáo xứ Thuận Nghĩa thuộc xã Quỳnh Lâm. Khi đi qua cầu Đất thuộc giáo xứ Thuận Nghĩa, T phát hiện thấy có 01 con chó đang ngồi bên đường nên đã nói với H "*có con chó, bắt bắt*". Sau đó, T điều khiển xe áp sát con chó, H ngồi sau dùng cần có nối dây thông lồng dây vào cổ con chó lôi đi, đồng thời bấm công tắc điện được nối với ổ quy với cần thông lồng làm con chó bị ngất. Sau khi bắt được T điều khiển xe đi cánh đồng gần nơi có đường tàu cắt ngang thuộc xã Quỳnh Lâm rồi dừng lại. Tại đây, H đã dùng cuộn băng dính đã chuẩn bị trước đó quấn quanh miệng con chó rồi cho vào bao tải kẹp phía trước khung xe và cùng T đi về theo hướng đường cũ. Khi đi qua cầu Đất khoảng 20m thuộc xóm 22, xã Quỳnh Lâm thì phát hiện thấy có một số người dân đứng ngoài đường chặn lại, biết bị người dân chặn lại để đánh vì việc trộm chó nên H và T đã bỏ lại xe máy, 01 bao tải đựng con chó đã bắt trộm cùng với các dụng cụ để trộm chó rồi bỏ trốn. Sau khi hai đối tượng bỏ chạy thì chiếc xe máy bị ngã xuống đường, còn con chó để trên xe máy bị xô ra và chạy về nhà ông Phạm Đình T (là chủ sở hữu) trong tình trạng đang bị quấn băng dính ở miệng. Do bức xúc trước hành vi bắt trộm chó người dân đã dùng lửa đốt cháy trụ chiếc xe máy mà các đối tượng sử dụng làm phương tiện để bắt trộm chó.

Đến ngày 14/10/2018 Nguyễn Văn T đến Công an huyện Quỳnh Lưu để đầu thú; ngày 16/10/2018 Nguyễn Văn H đến Công an huyện Quỳnh Lưu để đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 249/KL-HĐĐG ngày 17/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Lưu xác định con chó màu đen có cân nặng 18kg mà H và T đã bắt trộm vào ngày 13/10/2018 có giá trị là 990.000 đồng (Chín trăm chín mươi nghìn đồng)

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKSQL ngày 15/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H mức án từ 10 đến 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Đình T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tiếp tục tạm giữ: 01 khung xe máy đã bị đốt cháy có số khung: 157850, số máy 434598 và 01 biển số xe máy BKS 37G1-737.79 để phục vụ cho việc điều tra vụ án hủy hoại tài sản.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bình ắc quy (kích điện) hình hộp chữ nhật có kích thước 12cm x 8cm x 6cm được nối với 01 sợi dây điện đã qua sử dụng; 01 chiếc gậy được làm bằng thân cây, xung quanh quấn bằng dính màu đen, trên đầu gậy gắn dây thòng lọng bằng kim loại màu nâu, trên đó có 02 (Hai) vật hình ngôi sao bằng kim loại, đầu dây thòng lọng được nối bằng một sợi dây điện màu đen dài 5m; 01 bình xịt hơi cay bằng kim loại hình trụ tròn đường kính 4cm cao 16cm trên thân bình xịt được quấn kín bằng băng dính màu đen; 01 sợi dây kim loại màu đồng chiều dài 26,5cm; 01 khối kim loại màu bạc bám dính muối đen kích thước 8,5cm x 6,8cm; 01 chiếc đinh vít màu hồng, bám dính muối đen kích thước 2,7cm x 0,02cm; 03 mảnh nhựa màu đỏ đen đã bị biến dạng kích thước lần lượt là (7,0cm x 12,5) cm (số 01); (19,5cm x 16,6) cm (số 02) và (8,5cm x 9,5) cm (số 03). Đây là những dụng cụ mà H và T dùng để đi bắt trộm chó không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số seri: 359972058424281, có gắn sim là 0388081242 đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo H phải chịu án án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 13/10/2018, tại khu vực xóm 22, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T bắt trộm 01 con chó của gia đình anh Phạm Đình T được định giá 990.000 đ. Nguyễn Văn H đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi mà bị cáo H đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; Bị cáo H đã cùng Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo H là người có nhân thân xấu: Ngày 04/10/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 17/03/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/11/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2017 trở về địa phương chưa được xóa án tích thì ngày 13/10/2018 tiếp tục trộm cắp tài sản.

Bị cáo tuổi đời còn trẻ, không tu chí làm ăn; đã 03 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản; nhưng bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân mà còn tiếp tục trộm cắp tài sản; Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo chưa thực sự thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Trong vụ án có Nguyễn Văn T là người trực tiếp cùng bị cáo H trộm cắp tài sản nhưng tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Đình T là chủ sở hữu con chó mà bị bắt trộm nhưng ông T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số seri: 359972058424281, có gắn sim là 0388081242 là tài sản của Nguyễn Văn T nên trả lại.

Đối với 01 khung xe máy đã bị đốt cháy có số khung: 157850, số máy 434598 và 01 biển số xe máy BKS 37G1-737.79 là tài sản của Nguyễn Văn H cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ cho việc điều tra vụ án hủy hoại tài sản.

Các dụng cụ mà H và T sử dụng bắt trộm chó không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù về tội về tội "Trộm cắp tài sản"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/10/2018.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 BLTTHS.

Tiếp tục tạm giữ: 01 khung xe máy đã bị đốt cháy có số khung: 157850, số máy 434598 và 01 biển số xe máy BKS 37G1-737.79 để phục vụ cho việc điều tra vụ án hủy hoại tài sản.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bình ắc quy (kích điện) hình hộp chữ nhật có kích thước 12cm x 8cm x 6cm được nối với 01 số dây điện đã qua sử dụng; 01 chiếc gậy được làm bằng thân cây, xung quanh quấn bằng dính màu đen, trên đầu gậy gắn dây thông lọng bằng kim loại màu nâu, trên đó có 02 (Hai) vật hình ngôi sao bằng kim loại, đầu dây thông lọng được nối bằng một sợi dây điện màu đen dài 5m; 01 bình xịt hơi cay bằng kim loại hình trụ tròn đường kính 4cm cao 16cm trên thân bình xịt được quấn kín bằng băng dính màu đen; 01 sợi dây kim loại màu đồng chiều dài 26,5cm; 01 khối kim loại màu bạc bám dính muối đen kích thước 8,5cm x 6,8cm; 01 chiếc đinh vít màu hồng, bám dính muối đen kích thước 2,7cm x 0,02cm; 03 mảnh nhựa màu đỏ đen đã bị biến dạng kích thước lần lượt là (7,0cm x 12,5) cm (số 01); (19,5cm x 16,6) cm (số 02) và (8,5cm x 9,5) cm (số 03).

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số seri: 359972058424281, có gắn sim là 0388081242 đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng lập vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 21/11/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Quỳnh Lưu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh